

Báo cáo Khảo sát Thực địa - Tập đoàn Đèo Cả (Trạm Hoà Nhơn, BĐ)

Lưu Thái Dương – Giám đốc Kỹ thuật & Đào tạo



1 - Kho bãi

1.1 - Kết quả khảo sát

- Phuy dầu nhờn không được phân khu theo chủng loại sản phẩm.
- Không có pallet ngăn tràn dầu.
- Đối với các phuy lưu bên ngoài trời, không được che chắn bằng nắp ngăn nước mưa & cát bụi xâm nhập.
- Dụng cụ chiết rót dầu không được phân loại theo nhóm sản phẩm.



1 - Kho bãi

1.2 - Khuyến nghị

- Phân khu theo chủng loại sản phẩm. Ví dụ: Dầu động cơ 15W-40/20W-50; Dầu thủy lực; Dầu bánh răng 90/140. Mục đích để tránh sử dụng nhầm lẫn và tuân thủ nguyên tắc sản phẩm nhập kho trước thì được đưa vào sử dụng trước.
- Sử dụng pallet chống tràn dầu để giữ vệ sinh kho bãi.
- Sử dụng nắp che chắn nước mưa cho các phuy lưu ngoài trời.
- Phân loại dụng cụ chiết rót theo màu tương ứng với nhóm sản phẩm. Mục đích để tránh nhiễm bẩn chéo dầu nhờn.

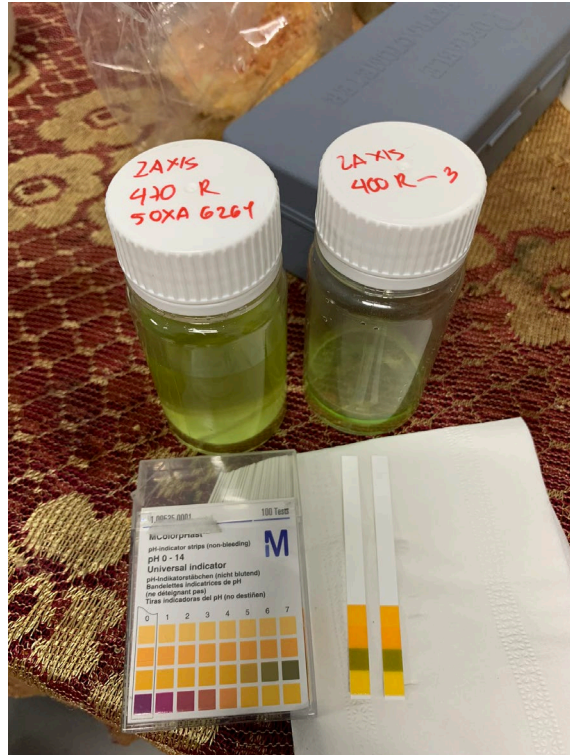


2 - Lựa chọn sản phẩm – Nước làm mát

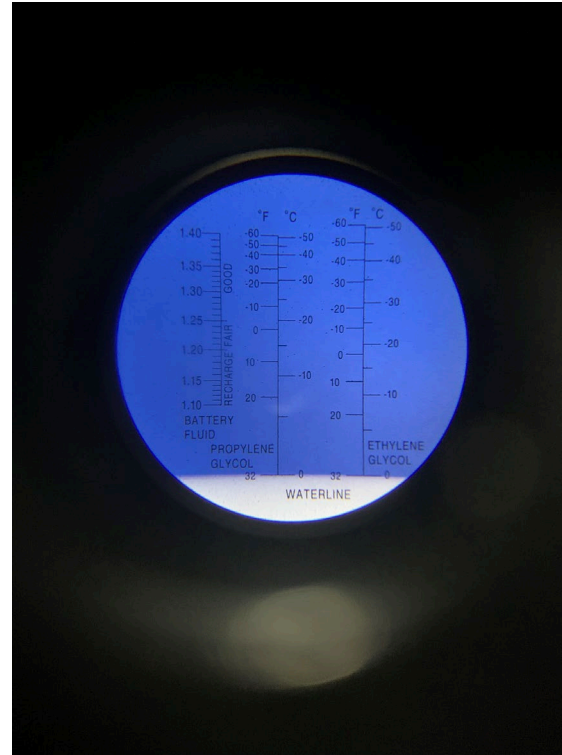
2.1 - Kết quả khảo sát

- Nước làm mát động cơ có môi trường a-xít. Đây là một trong những nguyên nhân gây hư hỏng hệ thống tản nhiệt.
- Kiểm tra thành phần nước làm mát bằng khúc xạ kế thậm thấy nước làm mát đang sử dụng là loại gốc nước. Không chứa thành phần chất làm mát glycol.

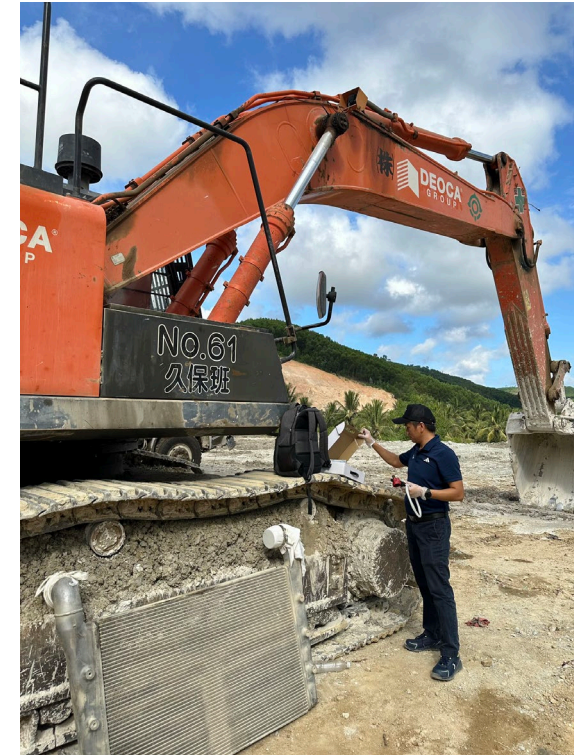
Nước làm mát môi trường a-xít



Nồng độ chất làm mát glycol 0%



Kết nước



2 - Lựa chọn sản phẩm – Nước làm mát

2.2 - Khuyến nghị

- Sử dụng nước làm mát bằng hoặc tốt hơn khuyến nghị của Nhà sản xuất (Caterpillar, Komatsu, Hyundai...). Cần nhắc sử dụng sản phẩm Caltex Delo ELC.
- Áp dụng quy trình thay nước làm mát động cơ 3 bước: **Xả – Súc rửa – Thay mới.**

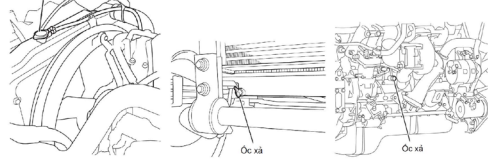


THAY DUNG DỊCH LÀM MÁT ĐỘNG CƠ

A. Xả nước trong hệ thống làm mát

1. Xác định động cơ đã nguội hẳn.
2. Tháo nắp két nước.
3. Mở ốc xả trên két nước, bình nước phụ và động cơ để xả dung dịch ra ngoài.
4. Gắn lại ốc xả vào két nước và động cơ. Thay miếng đệm ốc xả mới trước khi lắp lại (nếu có).

Nắp két nước

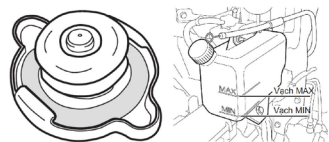


Chú ý

- Siết ốc xả két nước bằng tay. Dùng búa hoặc các dụng cụ khác có thể gây hư hỏng.
- Đứng khỏi động cơ nếu không có dung dịch làm mát trong két nước sau khi xả có thể gây bó cứng động cơ.
- Nắp két nước là loại đóng mở 2 bước. Thực hiện việc đóng hoặc mở nắp két nước bằng cách xoay 2 lần. Khi tháo nắp két nước cẩn thận không làm hư hỏng nắp.

B. Rửa đường ống dẫn dung dịch làm mát

1. Châm đầy nước phía đường vào của két nước.
2. Kiểm tra và rửa nắp két nước. Thay nắp mới nếu bị hư.
3. Vặn chặt nắp két nước.
4. Dung dịch làm mát có thể rỉ từ những vết nứt nhỏ nhất. Thay mới các ống cao su bị hư.
5. Châm nước máy vào bình nước phụ đến vạch "MAX".
6. Đóng nắp bình nước phụ.
7. Khởi động động cơ và chạy chế độ cầm chừng trong 20 phút, tắt động cơ đợi nguội và xả nước.

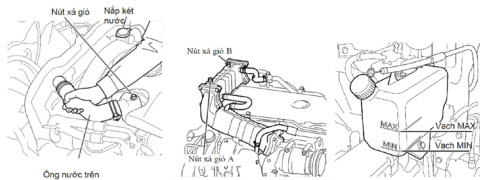


Công ty TNHH Dầu nhớt Chevron Việt Nam
Lô F4, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại: 0225 3769 010



C. Châm nước làm mát động cơ

1. Hãy xác định động cơ đã nguội hẳn trước khi bắt đầu thực hiện.
2. Gắn chặt nút xả ở két nước và bu-lông xả trên động cơ. Thay miếng đệm ốc xả mới trước khi lắp lại (nếu có).
3. Xả hết không khí còn ở bên trong đường ống nước bằng nút xả gió (nếu có).
4. Bóp ống nước trên của két nước 2 hoặc 3 lần. Nếu động tác này đẩy khí ra khỏi đường ống và mức dung dịch nước làm mát giảm xuống, hãy châm thêm cho đến miệng két nước. Thực hiện tiếp tục động tác này cho đến khi mức dung dịch nước làm mát không giảm nữa.
5. Đối với xe sử dụng động cơ có trang bị bộ làm mát khí xả tuần hoàn (EGR), hãy đóng nắp két nước. Sau đó xả hết không khí bằng cách mở nút xả gió trên bộ làm mát khí xả tuần hoàn, sau đó châm thêm mỗi chất nước làm mát động cơ. Sau khi châm thêm mỗi chất nước làm mát, siết chặt lại nút xả gió (lưu ý: cần thay vòng đệm mới mỗi lần tháo/gắn nút xả gió).
6. Châm thêm nước làm mát cho đến vạch "MAX" tại bình nước phụ.
7. Khởi động và để động cơ hoạt động cầm chừng khoảng 5 phút sau đó tắt động cơ.
8. Sau khi động cơ nguội, tháo nắp két nước. Nếu mực nước giảm, hãy châm thêm nước làm mát cho đến khi đầy két nước. Nếu phát hiện mực nước giảm nhanh sau đó, hãy kiểm tra kỹ xem có sự rò rỉ nào tại bình nước phụ, két nước hay đường ống nước hay không.
9. Gắn lại nắp két nước, để động cơ hoạt động cầm chừng cho đến khi đồng hồ báo nhiệt độ nước làm mát chỉ thị giá trị trung bình. Sau đó cho động cơ hoạt động ở tốc độ sắp xỉ 2,000 vòng/phút trong khoảng 5 phút (trong lúc này nhờ tắt công tắc máy lạnh). Kiểm tra xem van hằng nhiệt có hoạt động hay không bằng cách kiểm tra ống nước phía trên và dưới có nóng hay không.
10. Để động cơ tiếp tục hoạt động cầm chừng trong khoảng 5 phút, sau đó tắt động cơ.
11. Sau khi động cơ nguội, tháo nắp két nước. Nếu mực nước giảm, hãy châm thêm nước làm mát cho đến khi đầy két nước. Nếu phát hiện mực nước giảm nhanh sau đó, hãy kiểm tra kỹ xem có sự rò rỉ nào tại bình nước phụ, két nước hay đường ống nước hay không.
12. Lắp lại từ bước 9 đến bước 11 cho đến khi mực nước trong két nước không sụt giảm.
13. Gắn lại nắp két nước.
14. Châm thêm nước làm mát cho đến vạch "MAX" tại bình nước phụ.
15. Ngày hôm sau, hãy kiểm tra lại lần nữa mực nước trong bình nước phụ, nếu sụt giảm hãy châm thêm cho đến khi mực nước chạm vạch "MAX".



Công ty TNHH Dầu nhớt Chevron Việt Nam
Lô F4, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại: 0225 3769 010



3 - Lựa chọn sản phẩm – Mỡ bôi trơn Chốt & Ấc

3.1 - Kết quả khảo sát

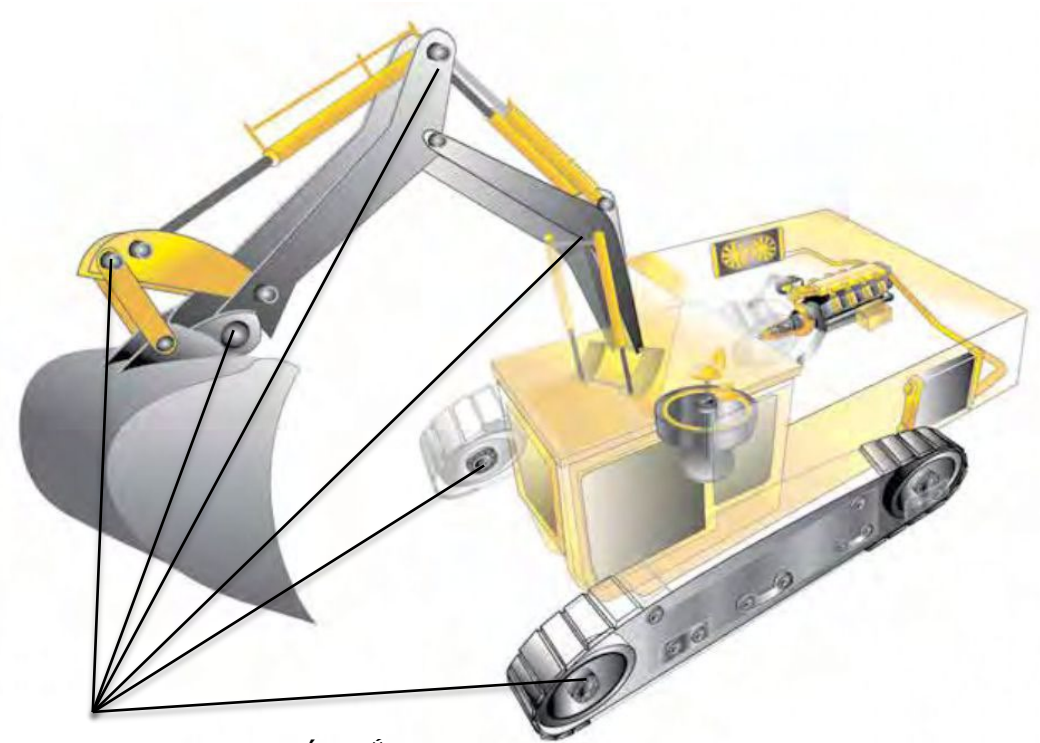
- Mỡ bôi trơn chịu cực áp EP Shell Gadus S3 V220C.
- Mỡ bôi trơn đa dụng Multi Lithium Grease L3.
- **KHÔNG CÓ** mỡ phụ gia rắn MoS2 bôi trơn Chốt & Ấc chịu tải va đập



3 - Lựa chọn sản phẩm – Mỡ bôi trơn Chốt & Ấc

3.2 - Khuyến nghị

- Sử dụng mỡ bôi trơn chuyên dụng cho Chốt & Ấc có chứa phụ gia rắn MoS₂ chịu tải va đập theo đúng khuyến nghị của NSX (Ví dụ như Caterpillar, Komatsu...).
- Sản phẩm **Caltex Multifak EP 2 M3** (Tên cũ *Multifak Moly EP 2*).



Mỡ chuyên dụng cho Chốt & Ấc
có chứa phụ gia rắn MoS₂

4 - Phân tích dầu nhờn nhanh tại hiện trường

Kết quả khảo sát

- Đều cả - Trạm Hoài Nhơn chưa áp dụng các phân tích nhanh dầu nhờn/nước làm mát tại hiện trường để phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường và đưa ra biện pháp xử lý.

Khuyến nghị

- Dụng cụ đo độ nhớt tại hiện trường.
- Giấy kiểm tra độ pH nước làm mát.
- Khúc xạ kế kiểm tra nồng độ chất làm mát.

Thước đo độ nhớt



Giấy kiểm tra pH



Khúc xạ kế kiểm tra nồng độ



5 - Phân tích dầu nhờn chuyên sâu định kỳ

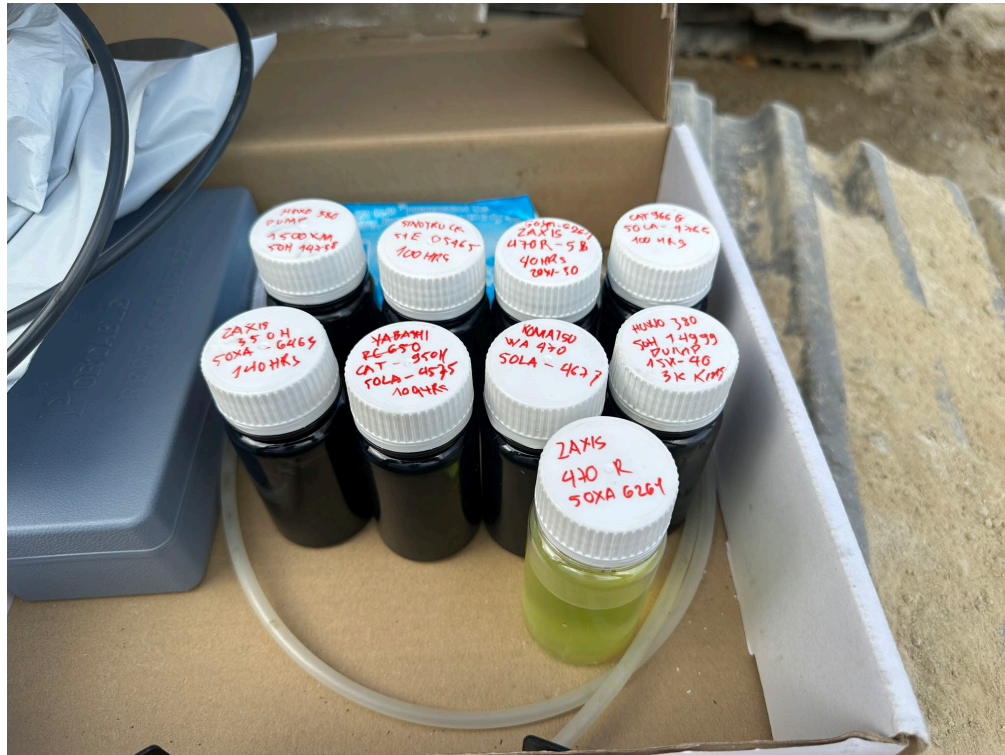
Kết quả khảo sát

- Đều cả - Trạm Hoành chưa áp dụng chương trình phân tích mẫu dầu thăm khám sức khỏe cho các thiết bị quan trọng.

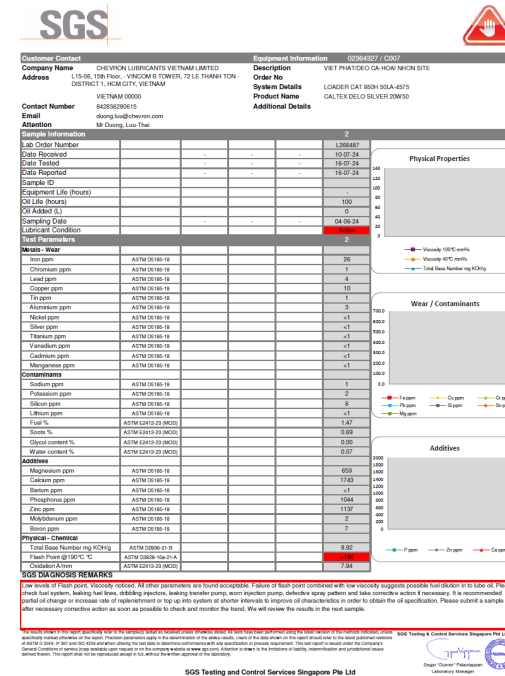
Khuyến nghị

- Áp dụng định kỳ thăm khám sức khỏe, phân tích mẫu dầu 6 tháng lần. Đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, phòng tránh các sự cố không theo định kỳ.

Chai đựng nhớt đạt chuẩn



Báo cáo kết quả kiểm tra sức khỏe chuyên sâu của SGS - Singapore





Cảm ơn !

Lưu Thái Dương – Giám đốc Kỹ thuật & Đào tạo

